

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2021 và năm 2022, Kế hoạch số 03/KH-HĐND-PC ngày 18/02/2022 của Ban pháp chế HĐND tỉnh về giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND huyện Hớn Quản, UBND huyện Đồng Phú và khảo sát tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh.

Trên cơ sở xem xét báo cáo của các cơ quan; kết hợp với làm việc thực tế và ý kiến góp ý của các thành viên Đoàn giám sát, Ban pháp chế HĐND tỉnh đã xem xét và thống nhất báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. Tình hình chung

Bình Phước là tỉnh thuộc vùng Đông Nam bộ, có đường biên giới dài 258,9 km tiếp giáp với 03 tỉnh: Mondulkiri, Kratie, Tbong Khmum của Vương quốc Campuchia. Khu vực biên giới có 04 cửa khẩu (Hoa Lư, Lộc Thịnh, Hoàng Diệu, Tân Tiến), ngoài ra còn rất nhiều đường mòn, lối mở tự phát. Bên trong nội địa, có tuyến Quốc lộ 13 và Quốc lộ 14 nối các tỉnh biên giới Campuchia và các tỉnh Tây nguyên về các trung tâm thành phố lớn như Hồ Chí Minh, Bình Dương... Do đó, Bình Phước được xác định là địa bàn trung chuyển, có nhiều nguy cơ tiềm ẩn để tội phạm ma túy, lợi dụng hoạt động phạm tội về ma túy. Trong giai đoạn giám sát (từ 01/01/2020 đến tháng 02/2022), tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp; số người liên quan đến ma túy, người nghiện ma túy gia tăng qua các năm. Tính đến 28/02/2022, trên địa bàn tỉnh có 2.085 người nghiện (tăng 6,8% so với năm 2020, 2.085/1.949). Trong đó: có 1.417 người nghiện ma túy ngoài xã hội; số người đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh là 496 người; số người đang trong nhà tạm giữ là 42; số người đang trong nhà tạm giam là 101 người; số người đang thi hành án là 26 người; số người đang trong Cơ sở giáo dưỡng là 03 người. Theo thống kê, hiện nay trên địa bàn tỉnh còn khoảng 272 người nghiện có đã Quyết định của Tòa án nhân dân cấp huyện vẫn đang ngoài xã hội chưa đưa vào cai nghiện bắt buộc, dự kiến đến hết tháng 5/2022 sẽ đưa hết số người nghiện này vào cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh.

II. Những kết quả đạt được

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

Thực hiện các quy định pháp luật và văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã chủ động phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản triển khai, thực hiện, cụ thể như: Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 24/11/2014 về thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy đến năm 2020; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 23/4/2015 về triển khai thực hiện Nghị quyết 98/NQ-CP ngày 26/12/2014 của Chính phủ tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới; Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 Quyết định ban hành quy chế phối hợp trong việc lập hồ sơ và thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trên địa bàn tỉnh Bình Phước,... Các văn bản đều bám sát kế hoạch và hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, đảm bảo kịp thời, giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh được thuận lợi và làm căn cứ cho cấp huyện triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Trên cơ sở văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, UBND cấp huyện chịu sự giám sát đã ban hành nhiều văn bản để cụ thể hóa các quy định của Trung ương, của tỉnh phù hợp với thực tế tình hình và trực tiếp chỉ đạo công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại địa phương.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy gặp nhiều khó khăn, hạn chế. Tuy nhiên, để thích ứng với tình hình dịch bệnh, các đơn vị chịu sự giám sát đã chủ động đổi mới về nội dung và hình thức tuyên truyền. Qua đó, thu hút sự tham gia của toàn dân vào công tác phòng, chống ma túy; từng bước nâng cao nhận thức của cán bộ, các tầng lớp nhân dân, học sinh, sinh viên trên địa bàn về tác hại của ma túy, vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia phát hiện, tố giác, chung tay đẩy lùi tệ nạn ma túy.

3. Công tác cai nghiện và quản lý người sau cai nghiện ma túy

3.1. Công tác cai nghiện ma túy

Từ năm 2020 đến nay, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các sở, ngành liên quan xây dựng các kế hoạch về công tác cai nghiện; chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra các địa phương trong công tác tổ chức cai nghiện ma túy cho người nghiện, đặc biệt chú trọng công tác rà soát đối tượng nghiện ma tuý trên địa bàn để đưa vào diện quản lý cũng như vận động tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện của tỉnh theo quy định. Qua đó, công tác cai nghiện ma túy của các đơn vị chịu sự giám sát đã đạt được một số kết quả sau:

- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh: Từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 28/02/2022, Cơ sở đã tiếp nhận, điều trị nghiện cho 741 học viên (cai nghiện bắt

buộc: 717 học viên; cai nghiện tự nguyện: 24 học viên), Cơ sở cai nghiện đã giải quyết tái hòa nhập cộng đồng cho 563 học viên (bắt buộc: 506 học viên; tự nguyện: 57 học viên);

- UBND huyện Đồng Phú: số người nghiện ma túy được các cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ buộc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 87 người; số người cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện đã cai nghiện được trở về địa phương 28 người;

- UBND huyện Hớn Quản: số người nghiện ma túy được các cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 39 người (đã bắt đưa đi cai nghiện bắt buộc là 29 người, còn 10 người trong đó: 05 người đã bỏ đi khỏi địa phương, 05 người đang trong quá trình bắt đưa đi), số người cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện về địa phương 15 người.

Việc điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế: đến nay, trên địa bàn tỉnh vẫn duy trì 01 cơ sở thực hiện chương trình điều trị bằng thuốc thay thế methadone đặt tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; cùng kỳ đã có 182 người nghiện đăng ký cai nghiện tự nguyện bằng thuốc thay thế methadone.

Về công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng: 111/111 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh có người nghiện ma túy đã thành lập và kiện toàn Tổ công tác cai nghiện ma túy; điều kiện, trình tự thủ tục thực hiện cai nghiện tại gia đình và cộng đồng được thực hiện theo Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

Nhìn chung, công tác cai nghiện trên địa bàn tỉnh đã được quan tâm triển khai thực hiện. Chế độ, chính sách hỗ trợ cho người nghiện ma túy cơ bản được thực hiện theo đúng quy định (năm 2020 đến tháng 02/2022, Cơ sở cai nghiện ma túy đã tiếp nhận 64 đối tượng, trong đó có 22 đối tượng được hỗ trợ với tổng số tiền 79.624.400 đồng).

3.2. Tình hình quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú

Thực hiện công tác quản lý sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng, nhằm góp phần hạn chế việc phát sinh người nghiện mới trên địa bàn tỉnh. Những người sau cai nghiện được lập sổ theo dõi và được Tổ công tác cai nghiện ma túy cấp xã giúp đỡ hướng dẫn người sau cai nghiện cách ly môi trường ma túy, phòng chống tái nghiện; thông qua chương trình giám nghèo, tạo việc làm cho người sau cai nghiện. Theo báo cáo của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, kết quả trong 02 năm (năm 2020 và 2021) đã kiểm tra được 663 đối tượng tái hòa nhập cộng đồng. Qua kiểm tra có 109 đối tượng có việc làm; 48 đối tượng không có việc làm; 409 đối tượng không có mặt tại địa phương; 36 đối tượng đi tù; 39 đối tượng tái nghiện; 19 đối tượng chết; 03 đối tượng chuyển AIDS. UBND huyện Đồng Phú: quản lý sau cai nghiện ma túy ở nơi cư trú 28 người (trong đó 12 người trở thành công dân tốt, 16 người có nguy cơ tái nghiện cao). UBND huyện Hớn Quản: quản lý sau cai nghiện ma túy ở nơi cư trú 15 người (trong đó 03 người trở thành công dân tốt, 12 người có nguy cơ tái nghiện cao).

III. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

1. Hạn chế, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trong thời gian qua còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc. Cụ thể:

- Sự quan tâm, phối hợp của các cấp, các ngành, các địa phương, cộng đồng và gia đình trong công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện có lúc, có nơi còn chưa làm hết trách nhiệm. Các biện pháp tổ chức chỉ đạo và triển khai thực hiện chưa đủ hiệu quả cả về công tác tổ chức và cơ chế chính sách. Do đó, kết quả công tác cai nghiện ma túy còn thấp và tỷ lệ tái nghiện cao (*huyện Đồng Phú có 16/28 người, huyện Hòn Quản có 12/15 người có nguy cơ tái nghiện cao*).

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chưa thường xuyên, còn mang tính hình thức, chưa chú ý xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp cho đối tượng liên quan đến ma túy là người lao động phổ thông, gia đình và người nghiện. Chưa có mô hình hiệu quả về công tác giúp người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng, việc chỉ đạo áp dụng, nhân rộng các mô hình có hiệu quả chưa được quan tâm.

- Công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện tại cộng đồng còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế như việc cai nghiện tại cộng đồng chưa đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, cơ sở thuốc, nhân viên y tế theo quy định; các trạm y tế cấp xã hiện nay không phù hợp để thực hiện cắt cơn và hỗ trợ y tế thực hiện quy trình cai nghiện. Bên cạnh đó, hoạt động của các Tổ công tác cai nghiện ma túy còn mang tính hình thức, chưa hiệu quả, chưa có sự phối hợp tốt giữa các ngành mà chủ yếu giao lực lượng Công an chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND xã thực hiện công tác này. Một số địa phương chưa lập hồ sơ cai nghiện tại gia đình và cộng đồng theo quy định.

- Công tác hỗ trợ vốn vay, giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho người nghiện ma túy tại cộng đồng chưa thực hiện được, do nhu cầu học nghề của học viên không cao, không đủ số lượng để mở lớp, một số học viên có nhu cầu học nghề nhưng không đáp ứng được yêu cầu về trình độ văn hóa tối thiểu của ngành nghề theo nguyện vọng. Mức hỗ trợ dạy nghề 2 triệu đồng/người/khóa cho người nghiện ma túy hiện nay không đủ chi phí cho học viên tham gia 1 khóa học nghề, do đó việc tổ chức dạy nghề cho học viên còn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức làm công tác liên quan đến cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy chưa được quan tâm đúng mức, nhất là Tổ công tác cai nghiện ma túy cấp xã, do đó hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tự nguyện còn hạn chế.

- Việc bố trí kinh phí hàng năm cho công tác cai nghiện ma túy tại cộng đồng; mức trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy tinh Bình Phước quy định tại Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh còn hạn chế. Định mức làm thêm giờ 200 giờ/người/năm chưa đáp ứng được yêu cầu để thực hiện công tác quản lý người nghiện ma túy tại Cơ sở.

- Cơ sở cai nghiện ma túy tinh chưa thực hiện được việc tiếp nhận, điều trị nghiện cho những người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định. Công tác khám chữa bệnh tại Cơ sở gặp nhiều khó khăn, do còn thiếu bác sĩ; giải pháp phối hợp với Bệnh viện đa khoa tinh tăng cường bác sĩ đến làm việc tại Cơ sở chỉ là giải pháp tạm thời, chưa thực sự hiệu quả. Cơ sở Cai nghiện ma túy chưa đủ điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế để đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khám chữa bệnh theo các quy định của pháp luật về khám chữa bệnh tại Cơ sở cai nghiện ma túy.

- Hiện tại, công suất tiếp nhận, điều trị nghiện theo thiết kế của Cơ sở cai nghiện ma túy tinh chưa đáp ứng đủ so với nhu cầu cai nghiện của người nghiện trên địa bàn tỉnh (tiếp nhận được 700/2.085 người nghiện). Dẫn đến tình trạng những người nghiện đã có Quyết định của Tòa án nhân dân cấp huyện đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn đang ở ngoài xã hội còn 272 người.

- Nguồn lực để phục vụ công tác cai nghiện và lao động trị liệu còn thiếu, chưa được hỗ trợ kịp thời; chưa đáp ứng về điều kiện cơ sở vật chất và điều kiện về nhân sự theo quy định tại Điều 6 đến Điều 8 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

- Công tác tổ chức các hoạt động lao động sản xuất nông nghiệp tại Cơ sở cai nghiện ma túy còn nhiều khó khăn do phải trình qua nhiều cấp có thẩm quyền, dẫn đến việc chậm trễ, không kịp mùa vụ từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế.

2. Nguyên nhân của những hạn chế

- Do tình hình dịch Covid-19 phức tạp nên công tác cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy tinh có lúc chưa đáp ứng yêu cầu;

- Chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể một số nơi, nhất là cấp xã chưa nhận thức sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Công tác phối hợp của một số sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ;

- Công tác theo dõi, quản lý người sử dụng ma túy và người nghiện ma túy tại một số địa phương chưa chính xác, do người nghiện và gia đình người nghiện không tự nguyện khai báo, không đăng ký các hình thức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, dẫn đến số liệu đôi lúc chưa phản ánh đúng thực trạng người nghiện ma túy tại địa phương;

- Hoạt động cai nghiện ở các xã, thị trấn chủ yếu tập trung ở khâu tuyên truyền, vận động, chưa tập trung đầu tư vào khâu rà soát, đánh giá nhu cầu, lập kế hoạch cai nghiện cho từng đối tượng.

IV. Một số kiến nghị

1. Đối với UBND tỉnh

- Ưu tiên tăng chi kinh phí địa phương để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống ma túy, công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy cho các cơ quan, đơn vị, địa phương. Bổ sung kinh phí ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ mở rộng, nâng cấp Cơ sở cai nghiện ma túy tinh để đáp ứng nhu cầu cai nghiện và đảm bảo cơ sở vật chất đúng theo quy định tại Điều 6 đến Điều 8 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;

- Sớm phê duyệt Đề án xác định vị trí việc làm tại Cơ sở cai nghiện ma túy theo Thông tư số 25/2018/TT-BLĐTBXH ngày 10/12/2018 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc của cơ sở cai nghiện ma túy công lập.

- Xem xét giao quyền chủ động cho đơn vị trong công tác tổ chức các hoạt động sản xuất nông nghiệp (trồng, chăm sóc, khai thác các vườn cây công nghiệp do đơn vị quản lý) để đơn vị chủ động trong việc chăm sóc, khai thác kịp với mùa vụ sản xuất, sau khi Sở Lao động, Thương binh và Xã hội trình Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê.

- Chỉ đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tham mưu xây dựng Đề án trình UBND tỉnh trong đó, bố trí các khu cai nghiện ma túy đảm bảo đúng quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật Phòng chống ma túy; kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách về công tác cai nghiện đảm bảo đúng trách nhiệm quy định tại Điều 85 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

- Chỉ đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính khẩn trương thực hiện Thông báo số 80/TB-UBND ngày 06/02/2021 của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo Sở Y tế:

+ Xem xét điều động luân phiên Bác sĩ đang công tác tại các Bệnh viện, Trung tâm y tế trong tỉnh về làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy có thời hạn.

+ Tham mưu UBND tỉnh xem xét cấp bổ sung cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh 01 chiếc xe cứu thương chuyên dụng để phục vụ công tác chuyển tuyến kịp thời, đúng theo tinh thần Thông báo số 80/TB-UBND ngày 06/02/2021 của UBND tỉnh.

2. Đối với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Thực hiện tốt chức năng tham mưu UBND tỉnh quản lý Nhà nước về công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện trên địa bàn tỉnh. Quản lý tốt hoạt động của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh bảo đảm an toàn, an ninh. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh sớm tiếp nhận hết số đối tượng đã có quyết định của Tòa án đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn chuyên đề về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện cho các địa phương, nhất là công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, gia đình để tránh kỳ thị, phân biệt đối xử với người nghiện; kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế chính sách hỗ trợ phù hợp, nhất là vấn đề đào tạo nghề, giải quyết việc làm, vấn đề vay vốn phát triển kinh tế cho các gia đình, người nghiện có điều kiện, quyết tâm hơn trong việc cai nghiện, từ bỏ ma túy, tái hòa nhập cộng đồng; trong đó tham mưu chính sách ưu tiên nguồn lực để tổ chức dạy nghề cho người nghiện cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh;

- Tiếp tục phối hợp với Sở Tài chính khảo sát việc gắn hệ thống camera giám sát quanh hàng rào và một số vị trí trọng yếu như: phòng ở của học viên, phòng cắt cơn giải độc, phòng cách ly... để hạn chế việc thẩm lậu các đồ vật cấm, chất cấm học viên sử dụng tại cơ sở, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định;

- Phối hợp với Sở Tài chính và các ngành có liên quan xem xét bổ trí thêm nguồn kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm của Cơ sở cai nghiện ma túy để chi trả tiền làm thêm giờ và làm việc vào ban đêm cho công chức, viên chức, người lao động;

- Kịp thời tham mưu xây dựng Đề án trình UBND tỉnh trong đó, bố trí các khu cai nghiện ma túy đảm bảo đúng quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật Phòng chống ma túy để đơn vị có căn cứ pháp lý xây dựng các kế hoạch công tác tiếp nhận, quản lý học viên hàng năm; kế hoạch tuyển dụng và sử dụng lao động...;

- Sớm hoàn thiện các nội dung Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập để trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Hiện nay, Luật Phòng chống ma túy, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ đã có hiệu lực, trong đó có một số quy định mới về công tác cai nghiện ma túy. Các căn cứ xây dựng Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 03/12/2020 của HĐND tỉnh đã hết hiệu lực, đề nghị Sở Lao động, Thương binh và Xã hội sớm tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thay thế đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và sớm triển khai thực hiện Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản có liên quan;

- Phối hợp với Công an tỉnh trong việc đưa các đối tượng nghiện ma túy có quyết định của Tòa án nhân dân đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo kế hoạch của UBND tỉnh và đúng quy định.

3. Đối với Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh phương án bổ sung hỗ trợ kinh phí, để Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh có nguồn kinh phí mua sắm thêm một số trang thiết bị y tế nhằm đáp ứng các yêu cầu về cấp giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh theo các quy định của pháp luật về khám, chữa bệnh tại Cơ sở cai nghiện ma túy theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1167/UBND-KGVX ngày 06/5/2019.

- Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội sớm khảo sát việc gắn hệ thống camera giám sát quanh hàng rào và một số vị trí trọng yếu như: phòng ở của học viên, phòng cắt cơn giải độc, phòng cách ly... để hạn chế việc thăm lậu các đồ vật cấm, chất cấm học viên sử dụng tại cơ sở, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định; đồng thời xem xét bổ trí thêm nguồn kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm của Cơ sở cai nghiện ma túy để chi trả tiền làm thêm giờ và làm việc vào ban đêm cho công chức, viên chức, người lao động.

4. Đối với Công an tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội trong việc đưa các đối tượng nghiện ma túy có quyết định của Tòa án nhân dân đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo kế hoạch của UBND tỉnh và đúng quy định;

- Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã tăng cường công tác rà soát, kiểm tra, nắm vững, quản lý chặt chẽ các đối tượng nghiện có quyết định của Tòa án nhân dân nhưng chưa đưa vào cơ sở cai nghiện được nhằm đảm bảo tình hình an ninh chính trị tại địa phương;

- Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp quản lý các đối tượng sau cai nghiện trở về địa phương.

5. Đối với Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh

- Bố trí hợp lý các khu cai nghiện ma túy đảm bảo phù hợp, đúng quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy;

- Tăng cường công tác quản lý, tự kiểm tra nội bộ, giám sát hoạt động, giáo dục, phổ biến, nâng cao nhận thức cho học viên cai nghiện tại cơ sở; thực hiện tốt công tác giáo dục nghề nghiệp, truyền nghề cho học viên để có cơ hội tìm việc làm sau cai nghiện; quan tâm đến công tác quản lý, rèn luyện phẩm chất chính trị, giáo dục tư tưởng cho viên chức, người lao động;

- Xây dựng các mô hình cai nghiện hiệu quả để nhân rộng các mô hình, giúp người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng;

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, không để xảy ra tình trạng học viên bỏ trốn, thầm lậu ma túy, gây rối trật tự; đồng thời tiếp tục thực hiện nghiêm các bước phòng, chống dịch bệnh;

- Cần có sự phối hợp cung cấp kịp thời danh sách người nghiện tham gia cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh cho Công an để quản lý, theo dõi khi trở về địa phương.

6. Đối với UBND huyện Đồng Phú và UBND huyện Hớn Quản

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức, kỹ năng về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đoàn viên, hội viên đối với công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, nhất là đối với cộng đồng dân cư, gia đình và cá nhân người nghiện;

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các địa phương trong công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, nhất là sự phối hợp giữa các ban, ngành trong công tác nắm tình hình, xử lý người sử dụng trái phép chất ma túy và đấu tranh với tội phạm ma túy;

- Làm tốt công tác quản lý người nghiện ma túy tại địa bàn; tổ chức có hiệu quả công tác cai nghiện gắn với quản lý và tạo việc làm sau cai nghiện; xây dựng và nhân rộng các mô hình cai nghiện và xã hội hóa công tác cai nghiện nhằm kiềm chế và giảm dần số người nghiện;

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện các nội dung công tác cai nghiện ma túy tự nguyện theo hướng dẫn tại Chương IV, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP; công tác quản lý sau cai nghiện ma túy theo hướng dẫn tại Chương VI, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;

- Chỉ đạo Công an huyện thực hiện việc rà soát, quản lý các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, đặc biệt quản lý chặt các trường hợp đã có quyết định của Tòa án đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng chưa đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy được nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương tránh phát sinh các trường hợp tiếp tục vi phạm pháp luật.

Trên đây là báo cáo của Ban pháp chế HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, Ban pháp chế báo cáo để Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo, các cơ quan liên quan biết thực hiện./.

Noi nhận:

- TTHĐND, UBND tỉnh;
- BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Sở Tài chính;
- Công an tỉnh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh;
- UBND các huyện: Đồng Phú và Hớn Quản;
- LĐVP. Phòng CTHĐND, CV:_pc;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ HĐND TỈNH
TRƯỞNG BAN Huu**



Giang Thị Phương Hạnh